

Phân tích thơ Cha mẹ thương nhau bằng gừng cay muối mặn

Những bài văn mẫu hay nhất chủ đề Phân tích ý nghĩa của câu thơ Cha mẹ thương nhau bằng gừng cay muối mặn - Văn mẫu lớp 12.

Bài văn hay đạt điểm cao của học sinh lớp 12

Đoạn trích “Đất nước” nằm trong trường ca “Mặt đường khát vọng” - Nguyễn Khoa Điềm là một đoạn trích hay và độc đáo với hình tượng “đất nước của nhân dân”. Có thể nói một trong những thành công của đoạn trích đó là việc xây dựng nên đất nước từ những chất liệu dân gian gần gũi và quen thuộc. Đọc bài thơ thấy thấp thoáng trong đó bóng dáng của những câu ca dao yêu thương tình nghĩa từ ngàn đời nay: “Cha mẹ thương nhau bằng gừng cay muối mặn”.

Ra đời trong thời kì chống Mỹ, “Mặt đường khát vọng” là bản trường ca viết về sự thức tỉnh của tuổi trẻ các thành thị vùng tạm chiếm miền Nam, nhận rõ bộ mặt xâm lược của đế quốc, hướng về nhân dân, đất nước, ý thức được sứ mệnh của thế hệ mình, đứng dậy xuống đường đấu tranh hòa nhập vào cuộc chiến đấu của toàn dân tộc... “Đất nước” được trích từ phần đầu chương V của trường ca, là bài hát ngợi ca Tổ quốc Việt Nam giàu đẹp trong đó hình tượng đất nước được khai thác từ góc nhìn văn hóa dân tộc, tập trung khẳng định tư tưởng đất nước của nhân dân. Câu thơ “Cha mẹ thương nhau bằng gừng cay muối mặn” nằm trong trường liên tưởng về những yếu tố tạo nên đất nước. Tất cả đều thật gần gũi và thân thương.

“Đất nước có trong những cái “ngày xưa ngày xưa...” mẹ thường hay kể

Đất nước bắt đầu với miếng trầu bay giờ bà ăn

Đất nước lớn lên khi dân mình biết trồng tre mà đánh giặc

Tóc mẹ thì bới sau đầu

Cha mẹ thương nhau bằng gừng cay muối mặn

Cái kèo cái cột thành tên

Hạt gạo phải một nắng hai sương xay, giã, giần, sàng

Đất nước có từ ngày đó”

Làm nên đất nước này là truyền thống yêu nước, là nền văn hóa riêng, là những tình cảm con người thủy chung son sắt. Tình cảm “thương nhau bằng gừng cay muối mặn” ấy đâu chỉ là của riêng cha mẹ, đó còn là tình yêu thương nói chung của tất cả những con người đang sống chung trong một mảnh đất thân thương được gọi tên là “Đất nước”. Nó gọi ta nhớ đến những bài ca dao nghĩa tình thân quen từ ngàn xưa:

Phân tích thơ Cha mẹ thương nhau bằng gừng cay muối mặn

“Tay nâng chén muối đĩa gừng

Gừng cay muối mặn xin đừng quên nhau”

“Rủ nhau xuống bể mò cua

Dem về nấu quả mơ chua trên rừng

Em ơi chua ngọt đã từng

Gừng cay muối mặn xin đừng quên nhau”

Hay: *“Muối ba năm muối đang còn mặn*

Gừng chín tháng gừng hãy còn cay

Đôi ta nghĩa nặng tình dày

Có xa nhau cũng phải ba vạn sáu ngàn ngày mới xa”

Ca dao, dân ca là nguồn sữa nuôi dưỡng tinh thần con người Việt Nam tự bao đời nay. Tình cảm yêu thương, tình nghĩa của con người trong ca dao là thứ tình cảm cao đẹp bắt nguồn từ những gì gần gũi nhất. Chính vì lẽ đó mà ca dao từ lâu đã trở thành nguồn cảm hứng, chất liệu cho người nghệ sĩ sáng tác. Cùng với đoạn trích “Đất nước”, hình ảnh “Cha mẹ thương nhau bằng gừng cay muối mặn” trong thơ của Nguyễn Khoa Điềm là một trong những ví dụ tiêu biểu.

Gừng và muối là những hình ảnh thường bắt gặp trong ca dao. Người xưa đã dựa vào những đặc tính tự nhiên của chúng để diễn tả tình nghĩa thủy chung son sắt của con người. Muối mặn, còn gừng thì thời gian chỉ làm cho tính chất của nó càng thêm đậm đặc, “gừng càng già càng cay”. Chúng cũng giống như tình cảm yêu thương chân thành của con người sẽ càng trở nên mặn mà, đậm thắm qua thời gian.

Xây dựng “đất nước của nhân dân”, Nguyễn Khoa Điềm mượn chính những hình ảnh dân gian để vận dụng vào trong thơ mình, thể hiện một cách chính xác và đầy hình tượng về truyền thống tình cảm tốt đẹp của người dân Việt Nam. Đó là “gừng cay”, là “Muối mặn” bởi cha ông ta đã khẳng định:

“Muối ba năm muối đang còn mặn

Gừng chín tháng gừng hãy còn cay”

Qua đó nói lên lời thề hẹn, ao ước:

Phân tích thơ Cha mẹ thương nhau bằng gừng cay muối mặn

“Đôi ta nghĩa nặng tình dày

Có xa nhau cũng phải ba vạn sáu ngàn ngày mới xa”

“Ba vạn sáu ngàn ngày” là thời gian của một trăm năm. Nó bắt nguồn từ khao khát sống hạnh phúc cùng nhau đến lúc “Đầu bạc răng long”, “Bách niên giai lão”, tức sống cùng nhau đến trọn cuộc đời. Nó cũng giống như lời ao ước tình cảm của “đôi ta” sẽ ngày càng sâu đậm, không bao giờ xa cách. Hành động “Tay bung chén muối đĩa gừng” gần như mang tính biểu tượng. Nhắc đến chúng là nhắc tới chúng là nhắc tới sự đậm đà, sâu sắc. Bởi vậy nhân vật trữ tình trong bài ca dao đã đưa nó ra như một minh chứng cho lời hẹn thề thủy chung. Thế mới có chuyện đang từ hành động:

“Rủ nhau xuống bể mò cua”

Cha ông liên hệ ngay đến những đắng cay, ngọt bùi trong cuộc sống mà tha thiết:

“Em ơi chua ngọt đã từng

Gừng cay muối mặn xin đừng quên nhau”

Đọc những câu ca dao, thấy nổi bật lên trong đó là sự khẳng định tình cảm lứa đôi còn trong thơ Nguyễn Khoa Điềm những gì nhà thơ gửi gắm còn nhiều hơn thế. Không chỉ đơn thuần là lời ngợi ca, khẳng định tình cảm thủy chung đôi lứa, câu thơ còn gọi lên thứ tình cảm rộng lớn hơn là nghĩa tình của con người nói chung với nhau. Tất nhiên, cũng có mạch nguồn từ truyền thống tình cảm tốt đẹp của dân tộc nhưng trong tư tưởng “đất nước của nhân dân”, Nguyễn Khoa Điềm đã khiến cho nó có tầm rộng và bao quát hơn. Câu thơ không chỉ cho ta thấy tình cảm yêu thương mà còn khẳng định sức mạnh của tình cảm ấy nữa. “Cha mẹ thương nhau bằng gừng cay muối mặn”, thương nhau từ những khó khăn vất vả trong cuộc sống, và không vì những khó khăn ấy mà đổi thay. Hình ảnh “gừng cay muối mặn” gọi người ta nhớ đến một đất nước Việt Nam trong “Bài thơ của một người yêu nước mình” (Trần Sao Vàng):

“Tôi yêu đất nước này cay đắng

Những đêm dài thấp đuốc đi đêm

(...) Áo mồ hôi những buổi chợ về

Đời cúi thấp

Gánh từng lon gạo mót

Từng cọng rau, hạt muối

Phân tích thơ Cha mẹ thương nhau bằng gừng cay muối mặn

(...) Tôi yêu đất nước này áo rách

Căn nhà dột, phen không ngăn nổi gió

Vẫn yêu nhau qua từng hơi thở

Lòng vẫn thương cây nhớ cội hoài”

Tình yêu thương bắt nguồn và gắn bó với những gì thân thuộc và gần gũi nhất, với cả những gian lao và vất vả trong cuộc sống. Với họ, gian khổ càng làm cho nó trở nên sâu sắc hơn.

Vì là hình tượng “đất nước của nhân dân” nên những hình ảnh được Nguyễn Khoa Điềm thể hiện trong bài thơ hết sức gần gũi, thân thuộc trong đó chất liệu dân gian được dùng một cách rất đặc dụng. Đất nước được bắt nguồn và nuôi dưỡng bằng nguồn sữa tinh thần là ca dao, dân ca, cổ tích; đất nước được làm nên từ lịch sử oai hùng của dân tộc khi “dân mình biết trồng tre mà đánh giặc”; mỗi địa danh, mỗi mảnh đất đều gắn với những con người cụ thể là nhân dân mà “những cuộc đời đã hóa núi sông ta”... Tình yêu thương như “gừng cay muối mặn” của mẹ và cha chính là nét truyền thống tốt đẹp trong đời sống tình cảm của con người Việt Nam. Nó đã được đúc kết và khẳng định từ lịch sử hàng nghìn năm, thời của những bài ca dao và dân ca đến nay, góp phần:

“Đê Đất Nước này là Đất Nước của Nhân dân

Đất Nước của Nhân dân, Đất Nước của ca dao thần thoại”

Việc sử dụng chất liệu từ trong ca dao, dân ca làm cho ý thơ trở nên sâu sắc, giàu sức liên tưởng, sâu sắc và dễ đi vào lòng người hơn. Đó cũng chính là một trong những lí do làm nên thành công của đoạn trích.

Câu thơ không chỉ có giá trị như một lời khẳng định đầy thuyết phục truyền thống tình cảm tốt đẹp của con người Việt Nam mà còn góp phần tài năng và sự sáng tạo của Nguyễn Khoa Điềm khi xây dựng hình ảnh đất nước của nhân dân. Từ đó chúng ta có thêm một cách nhìn khác nữa về đất nước:

“Ôi những dòng sông bắt nước từ đâu

Mà khi về Đất Nước mình thi bắt lên câu hát

Người đến hát khi chèo đò, kéo thuyền vượt thác

Gọi trăm màu trên trăm dáng sông xuôi...”

Phân tích thơ Cha mẹ thương nhau bằng gừng cay muối mặn

Một số bài văn mẫu phân tích câu thơ "Cha mẹ thương nhau bằng gừng cay muối mặn"

Qua câu thơ: "Cha mẹ thương nhau bằng gừng cay muối mặn" trong bài "Đất nước" của Nguyễn Khoa Điềm có thể thấy: Đất nước gắn liền với tình cảm vợ chồng rất Việt Nam, càng gian nan vất vả thì càng son sắt, thủy chung. Điều này được tác giả thể hiện bằng hình ảnh "gừng cay muối mặn".

Nói tới tình cảm của con người ca dao lại dùng hình ảnh muối mặn – gừng cay là vì: Thuộc tính ấy diễn tả tình nghĩa con người có mặn mà, có đắng cay. Tình người có trải qua những dư vị ấy mới thêm sâu đậm, mới nặng nghĩa, nặng tình, mới thật thương nhau.

Hình ảnh này được nhà thơ Nguyễn Khoa Điềm lấy từ những bài ca dao có nét tương đồng như:

"Muối ba năm muối đang còn mặn

Gừng chín tháng gừng hãy còn cay

Đôi ta nghĩa nặng tình dày

Có xa nhau đi nữa cũng ba vạn sáu ngàn ngày mới xa.

hay:

"Muối mặn ba năm còn mặn

Gừng cay chín tháng còn cay

Dù ai xuyên tạc lá lay

Sắt son nguyện giữ lòng này thủy chung."

hoặc:

"Tay nâng chén muối đĩa gừng

Gừng cay muối mặn xin đừng quên nhau".

Đây là những câu ca dao xưa, chỉ những cay đắng gian nan đã gắn bó nên tình nghĩa vợ chồng. Câu thơ của Nguyễn Khoa Điềm đã khái quát đúc kết nên cái tình cái nghĩa vợ chồng của cha ông ta từ bao đời nay, tình yêu đôi lứa, tình nghĩa vợ chồng xa hơn là tình cảm làng xóm, đồng loại đã là chất keo vô hình cho tình yêu nước lớn lao mà trong mỗi chúng ta ai cũng có.

Phân tích thơ Cha mẹ thương nhau bằng gừng cay muối mặn

Sự khác biệt giữa hình ảnh "muối – gừng" trong ca dao và câu thơ của Nguyễn Khoa Điềm: trong ca dao, "muối – gừng" được dùng như hình ảnh tượng trưng của tình yêu lứa đôi bền chặt qua những câu thề nguyện, hẹn ước. Trong câu thơ của Nguyễn Khoa Điềm, "muối – gừng" còn biểu trưng cho vẻ đẹp tâm hồn bền vững của dân tộc, của ông bà, cha mẹ, tổ tiên – nguồn mạch tạo nên giá trị tinh thần, giá trị văn hóa của đất nước. Đất nước là nơi bắt nguồn của tổ ấm. Đất nước, dù đi bất cứ đâu, ai ai đều nhớ về. Ở nơi ấy, có gia đình, bạn bè, có những lời ru của mẹ, có tiếng kể chuyện cổ tích của bà. Đất nước – nơi tôi lớn lên trong hòa bình, trong sự yêu thương của cha mẹ, người thân. Tôi yêu đất nước, yêu con người Việt Nam, yêu từng nhánh cây, ngọn cỏ trong đó. Vậy đất nước không là những khái niệm trừu tượng mà là những gì gần gũi thân thương trong cuộc sống hằng ngày của chúng ta. Chính vì thế, giọng điệu tâm tình trong những câu ca dao là giọng trao duyên đắm thắm, ngọt ngào; giọng tâm tình trong câu thơ của Nguyễn Khoa Điềm là giọng hồi tưởng, có sắc thái trang trọng.

Muối mặn gừng cay là hai thứ gia vị không dễ chịu (như vị ngọt, mát) để nói về gian nan, vất vả. Nhưng vị mặn của muối hay vị cay của gừng lại rất đậm đà, rất khó quên nên có thể đem so sánh với tình nghĩa sâu đậm, thắm thiết. Những câu ca dao trên hay câu thơ của Nguyễn Khoa Điềm đều ca ngợi tình nghĩa thủy chung, son sắt, vượt lên trên những nhọc nhằn, khó khăn của cuộc sống. Thủy chung, nghĩa tình cũng là phẩm hạnh bao đời của người Việt Nam, như một tính cách dân tộc. Thuần phong mỹ tục này gọi lại một cội nguồn dân tộc không bao giờ bị ngoại lai.